TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2020/QĐST -HNGĐ	*Định Hoá, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, (nay là xóm TT 1), xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Trần Thanh H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 2, (nay là xóm TT 1), xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, (nay là xóm TT 1), xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Trần Thanh H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 2, (nay là xóm TT 1), xã TD huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Hoàng Văn T và chị Trần Thanh Hà nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh T và chị H có một con chung là Hoàng Ngọc A, sinh ngày 26/01/2015. Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Ngọc A, sinh ngày 26/01/2015 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Hoàng Văn T có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con là Hoàng Ngọc A, sinh ngày 26/01/2015 với mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng. Kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Hoàng Văn T và chị Trần Thanh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005032, ngày 27/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (02 bản);
- UBND xã TD;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang